| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 12 - HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 21/2026/QĐCNTTLH | *Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 36 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trương Trường S và chị Lý Thị Ngọc L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 3 năm 2026 của anh Trương Trường S;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 3 năm 2026 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

**** Người khởi kiện***: Anh **Trương Trường S**, S ngày 18/01/1991;

Số CCCD: 001091027839, do Cục trưởng Cục CSQLHCVTTXH cấp ngày 10/7/2023; Nơi ĐKHKTT: thôn CT, xã DX, thành phố Hà Nội.

* ***Người bị kiện***: Chị **Lý Thị Ngọc L,** S ngày 01/6/1997

Số CC: 091197012875, do Bộ Công an cấp ngày 27/02/2026; Nơi ĐKHKTT: thôn CT, xã DX, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo qui định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 3 năm 2026 có đủ các điều kiện qui định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 3 năm 2026, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Trường S và chị Lý Thị Ngọc L thuận tình ly hôn {Giấy chứng nhận kết hôn số 07/2017 ngày 16/01/2017 tại UBND xã DX, huyện PX (nay là xã DX), thành phố Hà Nội giữa anh Trương Trường S và chị Lý Thị Ngọc L không còn giá trị kể từ ngày 18/3/2026}.

1.2. Về con chung: Anh Trương Trường S và chị Lý Thị Ngọc L đều xác nhận có 01 con chung Trương Gia L – S ngày 29/3/2017; Sau ly hôn, giao anh S là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh S. Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai cản trở.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác: Anh Trương Trường S và chị Lý Thị Ngọc L đều không yêu cầu giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo qui định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 12 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 – Hà Nội;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký két hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Thiện**